

Số: 1451 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục các thành phần hồ sơ trong lĩnh vực xây dựng cần số hóa theo yêu cầu quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 48/TTr-SXD(VP) ngày 06/03/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục các thành phần hồ sơ trong lĩnh vực xây dựng cần số hóa theo yêu cầu quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- VPUBTP: CVP, PCVP: C.N.Trang, các phòng: KSTTHC, KGVX, TTĐT;
- Trung tâm Báo chí thủ đô Hà Nội;
- Lưu: VT, KSTTHC (Trang).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Sơn

Phụ lục
DANH MỤC CÁC THÀNH PHẦN HỒ SƠ TRONG LĨNH VỰC XÂY DỰNG CẢN SỞ HÓA THEO YÊU CẦU QUẢN LÝ
CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội)

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp TTHC	Thành phần số hóa theo yêu cầu quản lý	Ghi chú
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án).	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<p>1. Đối với công trình không theo tuyên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng; - Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất; - Quyết định phê duyệt dự án; - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng ; - Hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo; - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng; - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Bản vẽ được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng; - Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được ký đóng dấu xác nhận kèm theo GPXD; - Giấy phép xây dựng. <p>2 Đối với công trình theo tuyên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng; - Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất hoặc văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về vị trí và phương án tuyên hoặc Quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai; - Quyết định phê duyệt dự án; - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng; - Hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo; - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng; - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng; - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; 	

			<ul style="list-style-type: none"> - Bản vẽ được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng; - Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được ký đóng dấu xác nhận kèm theo GPXD; - Giấy phép xây dựng. <p>3 Đối với công trình tín ngưỡng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng; - Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất; - Ý kiến của cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng tôn giáo thuộc UBND cấp tỉnh (trường hợp pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo có quy định) - Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được ký đóng dấu xác nhận kèm theo GPXD; - Giấy phép xây dựng. <p>4 Đối với công trình tôn giáo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng; - Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất; - Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng, tôn giáo thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Quyết định phê duyệt dự án; - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng; - Hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo; - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng; - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Bản vẽ được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng; - Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được ký đóng dấu xác nhận kèm theo GPXD; - Giấy phép xây dựng. <p>5 Đối với công trình theo giai đoạn không theo tuyến.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng; - Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất; - Quyết định phê duyệt dự án; 	
--	--	--	--	--

			<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng; - Hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo; - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng; - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Bản vẽ được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng; - Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được ký đóng dấu xác nhận kèm theo GPXD; - Giấy phép xây dựng. <p>6 Đối với công trình theo giai đoạn theo tuyến.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng; - Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về vị trí và phương án tuyến; quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền phân đất thực hiện theo giai đoạn hoặc cả dự án; - Quyết định phê duyệt dự án; - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng; - Hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo; - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng; - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng; - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Bản vẽ được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng; - Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được ký đóng dấu xác nhận kèm theo GPXD; - Giấy phép xây dựng. <p>7 Đối với dự án, nhóm công trình thuộc dự án.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng; - Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai của nhóm Công trình hoặc toàn bộ dự án. - Quyết định phê duyệt dự án; - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng; 	
--	--	--	---	--

				<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo; - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng; - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng; - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Bản vẽ được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng; - Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được ký đóng dấu xác nhận kèm theo GPXD; 	
2	<p>Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình</p>	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình; - Một trong những giấy tờ chứng minh về quyền sở hữu, quản lý, sử dụng công trình; - Bản vẽ hiện trạng của các bộ phận công trình dự kiến sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (kích thước tối thiểu 10 x 15 cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo; - Hồ sơ thiết kế sửa chữa, cải tạo tương ứng với mỗi loại công trình theo quy định được ký đóng dấu xác nhận kèm theo GPXD; - Đối với các công trình di tích lịch sử - văn hóa và danh lam, thắng cảnh đã được xếp hạng thì phải có văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa. - Giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo 	

	theo tuyên trong đô thị/Dự án).				
3	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án).	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị điều chỉnh GPXD công trình - Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp - Bản vẽ thiết kế liên quan đến phần điều chỉnh so với thiết kế đã được cấp giấy phép xây dựng được ký đóng dấu xác nhận kèm theo GPXD - Báo cáo kết quả thẩm định và văn bản phê duyệt thiết kế xây dựng điều chỉnh (trừ nhà ở riêng lẻ) của chủ đầu tư, trong đó phải có nội dung về bảo đảm an toàn chịu lực, an toàn phòng, chống cháy, nổ, bảo vệ môi trường; - Giấy phép điều chỉnh hoặc phụ lục điều chỉnh. 	
4	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị gia hạn GPXD; - Bản chính Giấy phép xây dựng đã được cấp; - Văn bản gia hạn GPXD của Sở Xây dựng. 	

	Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án).				
5	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lại giấy phép xây dựng; - Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp đổi với trường hợp bị rách, nát; - Bản cam kết tự chịu trách nhiệm về việc thất lạc giấy phép xây dựng của chủ đầu tư đối với trường hợp bị thất lạc giấy phép xây dựng; - Giấy phép xây dựng được cấp lại. 	

	không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án).				
6	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<p>Tờ trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi theo Mẫu số 01 Phụ lục I của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (Đối với dự án điều chỉnh nêu rõ nội dung, lý do điều chỉnh); Báo cáo giám sát đánh giá đầu tư, Báo cáo thẩm định nội bộ (nếu điều chỉnh) theo quy định pháp luật về đầu tư, đầu tư công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản về chủ trương đầu tư xây dựng công trình theo quy định pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư và quy định khác có liên quan; - Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có yêu cầu); - Quyết định phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư (đối với dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công và nguồn vốn nhà nước ngoài đầu tư công); - Văn bản/quyết định phê duyệt và bản vẽ kèm theo (nếu có) của một trong các loại quy hoạch sau đây: Quy hoạch chi tiết xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch; phương án tuyển, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận đối với công trình xây dựng theo tuyên; quy hoạch phân khu xây dựng đối với trường hợp không có yêu cầu lập quy hoạch chi tiết xây dựng; - Các văn bản pháp lý trước khi điều chỉnh (đối với dự án điều chỉnh); - Văn bản ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy của thiết kế cơ sở theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy (không yêu cầu bắt buộc). Trường hợp thực hiện theo nguyên tắc đồng thời, phải có kết quả gửi Sở Xây dựng trước thời hạn thông báo kết quả thẩm định 05 ngày. Trường hợp chủ đầu tư yêu cầu thực hiện liên thông, phải nộp bổ sung 01 bộ hồ sơ theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy; - Văn bản kết quả thực hiện thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (không yêu cầu bắt buộc). Trường hợp thực hiện theo nguyên tắc đồng thời, phải có kết quả gửi Sở Xây dựng trước thời hạn thông báo kết quả thẩm định 05 ngày; - Các văn bản thỏa thuận, xác nhận về đầu nối hạ tầng kỹ thuật của dự án; - Văn bản chấp thuận độ cao công trình theo quy định của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam (trường hợp dự án không thuộc khu vực hoặc đối tượng có yêu cầu lấy ý kiến thống nhất về bề mặt quản lý độ cao công trình tại giai đoạn quy hoạch xây dựng) (nếu có); 	

				<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng cho dự án; - Danh sách các nhà thầu kèm theo mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, nhà thầu thẩm tra (nếu có); Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; Chủ trì các bộ môn thiết kế, lập tổng mức đầu tư; Chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra (nếu có); kiểm định xây dựng công trình (nếu có) - Giấy phép hoạt động xây dựng của nhà thầu nước ngoài (nếu có) - Các văn bản khác liên quan (nếu có); 	
7	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thẩm định Thiết kế dự toán xây dựng triển khai sau Thiết kế cơ sở theo Mẫu số 04 Phụ lục I của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; Báo cáo giám sát đánh giá đầu tư; - Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình kèm theo Báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt; Quyết định phê duyệt dự toán chi phí tư vấn giai đoạn thực hiện dự án; - Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo NCKT dự án của cơ quan chuyên môn về xây dựng, của cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư và hồ sơ bản vẽ Thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế, dự toán xây dựng của nhà thầu tư vấn thẩm tra được chủ đầu tư xác nhận (nếu có yêu cầu); - Văn bản thẩm duyệt Thiết kế phòng cháy chữa cháy theo quy pháp luật về PCCC (không yêu cầu bắt buộc). Trường hợp thực hiện theo nguyên tắc đồng thời, phải có kết quả gửi Sở Xây dựng trước thời hạn thông báo kết quả. - Kết quả thực hiện thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (nếu có yêu cầu); - Đối với điều chỉnh thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở, Chủ đầu tư nộp báo cáo tình hình thực tế thi công xây dựng công trình (trường hợp công trình đã thi công xây dựng); - Các văn bản pháp lý khác liên quan như: thỏa thuận đầu nối, cấp nguồn, di chuyển các công trình trong phạm vi dự án... - Danh sách các nhà thầu kèm theo mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở, nhà thầu thẩm tra (nếu có); - Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; Chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế. Chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra; kiểm định xây dựng công trình (nếu có) - Giấy phép hoạt động xây dựng của nhà thầu nước ngoài (nếu có) 	
8	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài theo Mẫu số 01 (đối với tổ chức) hoặc Mẫu số 04 (đối với cá nhân) Phụ lục số III Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, Đơn phải làm bằng tiếng Việt. 	

	nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C			<ul style="list-style-type: none"> - Bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử về kết quả đấu thầu hoặc quyết định chọn thầu hợp pháp (nếu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam). - Bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử giấy phép thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với tổ chức và chứng chỉ hành nghề (nếu có) của nước nơi mà nhà thầu nước ngoài mang quốc tịch cấp và phải được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam và các nước có liên quan là thành viên có quy định về miễn trừ hợp pháp hóa lãnh sự. - Biểu báo cáo kinh nghiệm hoạt động liên quan đến các công việc nhận thầu theo Mẫu số 02 Phụ lục III Nghị định số 15/2021/NĐ-CP và bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử báo cáo tổng hợp kiểm toán tài chính trong 03 năm gần nhất (đối với trường hợp không thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu). - Bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử Hợp đồng liên danh với nhà thầu Việt Nam hoặc hợp đồng chính thức hoặc hợp đồng nguyên tắc với nhà thầu phụ Việt Nam để thực hiện công việc nhận thầu (đã có trong hồ sơ dự thầu hoặc hồ sơ chào thầu) nếu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam. - Giấy ủy quyền hợp pháp đối với người không phải là người đại diện theo pháp luật của nhà thầu nếu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam. - Bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử quyết định phê duyệt dự án hoặc quyết định đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư của dự án/công trình. 	
9	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng điều chỉnh cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C.	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động xây dựng theo mẫu - Bản sao Giấy phép hoạt động xây dựng đã được cấp - Bản sao các văn bản chứng minh cho nội dung điều chỉnh (nếu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam) - Văn bản chấp thuận của chủ đầu tư (thầu chính trường hợp nhà thầu đề nghị điều chỉnh là thầu phụ) 	
10	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do Thủ tướng Chính phủ	Kinh doanh bất động sản	Thành phố	<p>1. Hồ sơ của chủ đầu tư chuyển nhượng bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cho phép chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án của chủ đầu tư chuyển nhượng. - Dự thảo hợp đồng chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản. - Hồ sơ dự án, phân dự án đề nghị cho chuyển nhượng bao gồm: + Quyết định hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc văn bản cho phép đầu tư hoặc văn bản chấp thuận đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (<i>bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có công chứng, chứng thực</i>); 	

	quyết định việc đầu tư		<p>+ Quyết định phê duyệt dự án (<i>bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có công chứng, chứng thực</i>);</p> <p>+ Quy hoạch chi tiết 1/500 hoặc bản vẽ tổng mặt bằng (<i>bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có công chứng, chứng thực</i>);</p> <p>+ Giấy tờ chứng minh đã hoàn thành việc giải phóng mặt bằng của dự án (<i>bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có công chứng, chứng thực</i>);</p> <p>+ Giấy tờ chứng minh đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật tương ứng theo tiến độ ghi trong dự án đối với trường hợp chuyên nhượng toàn bộ dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng (<i>bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có công chứng, chứng thực</i>);</p> <p>+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của toàn bộ hoặc phần dự án bất động sản đề nghị chuyển nhượng (<i>bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có công chứng, chứng thực</i>).</p> <p>- Báo cáo quá trình thực hiện dự án bất động sản của chủ đầu tư tính đến thời điểm chuyển nhượng.</p> <p>- Giấy tờ chứng minh thống nhất việc chuyển nhượng và thẩm quyền ký văn bản đề nghị chuyển nhượng (Biên bản, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/hoặc Hội đồng thành viên/ hoặc Hội đồng quản trị của doanh nghiệp thống nhất chủ trương chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án; Điều lệ, quy chế hoạt động của doanh nghiệp).</p> <p>2. Hồ sơ của chủ đầu tư nhận chuyển nhượng bao gồm:</p> <p>- Đơn đề nghị được nhận chuyển nhượng toàn bộ dự án hoặc một phần dự án.</p> <p>- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ chứng minh việc thành lập tổ chức (<i>bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có công chứng, chứng thực</i>), trừ trường hợp nhà đầu tư nước ngoài chưa thành lập tổ chức kinh tế theo quy định của pháp luật về đầu tư.</p> <p>- Giấy tờ chứng minh năng lực tài chính; chứng minh các nguồn vốn huy động (nếu có) theo quy định của pháp luật để đảm bảo việc tiếp tục triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận; đối với doanh nghiệp kinh doanh bất động sản nhận chuyển nhượng thì phải có giấy tờ chứng minh năng lực tài chính quy định tại khoản 2 Điều 4 của Nghị định số 02/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ.</p> <p>- Giấy tờ chứng minh thống nhất việc nhận chuyển nhượng và thẩm quyền ký văn bản đề nghị nhận chuyển nhượng (Biên bản, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/hoặc Hội đồng thành viên/ hoặc Hội đồng quản trị của doanh nghiệp thống nhất chủ trương nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án; Điều lệ, quy chế hoạt động của doanh nghiệp).</p> <p>3. Trường hợp chủ đầu tư chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng dự án là doanh nghiệp nhà nước: Phải xác định thêm điều kiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.</p>	
--	------------------------	--	---	--

11	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh quyết định việc đầu tư	Kinh doanh bất động sản	Thành phố	<p>1. Hồ sơ của chủ đầu tư chuyển nhượng bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cho phép chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án của chủ đầu tư chuyển nhượng. - Dự thảo hợp đồng chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản. - Hồ sơ dự án, phân dự án đề nghị cho chuyển nhượng bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Quyết định hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc văn bản cho phép đầu tư hoặc văn bản chấp thuận đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (<i>bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có công chứng, chứng thực</i>); + Quyết định phê duyệt dự án (<i>bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có công chứng, chứng thực</i>); + Quy hoạch chi tiết 1/500 hoặc bản vẽ tổng mặt bằng (<i>bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có công chứng, chứng thực</i>); + Giấy tờ chứng minh đã hoàn thành việc giải phóng mặt bằng của dự án (<i>bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có công chứng, chứng thực</i>); + Giấy tờ chứng minh đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật tương ứng theo tiến độ ghi trong dự án đối với trường hợp chuyển nhượng toàn bộ dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng (<i>bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có công chứng, chứng thực</i>); + Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của toàn bộ hoặc phần dự án bất động sản đề nghị chuyển nhượng (<i>bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có công chứng, chứng thực</i>). - Báo cáo quá trình thực hiện dự án bất động sản của chủ đầu tư tính đến thời điểm chuyển nhượng. - Giấy tờ chứng minh thống nhất việc chuyển nhượng và thẩm quyền ký văn bản đề nghị chuyển nhượng (Biên bản, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/hoặc Hội đồng thành viên/ hoặc Hội đồng quản trị của doanh nghiệp thống nhất chủ trương chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án; Điều lệ, quy chế hoạt động của doanh nghiệp). <p>2. Hồ sơ của chủ đầu tư nhận chuyển nhượng bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị được nhận chuyển nhượng toàn bộ dự án hoặc một phần dự án. - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ chứng minh việc thành lập tổ chức (<i>bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có công chứng, chứng thực</i>), trừ trường hợp nhà đầu tư nước ngoài chưa thành lập tổ chức kinh tế theo quy định của pháp luật về đầu tư. - Giấy tờ chứng minh năng lực tài chính; chứng minh các nguồn vốn huy động (nếu có) theo quy định của pháp luật để đảm bảo việc tiếp tục triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận; đối với doanh nghiệp kinh doanh bất động sản nhận chuyển nhượng thì phải có giấy tờ chứng minh năng lực tài chính quy định tại khoản 2 Điều 4 của Nghị định số 02/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ. - Giấy tờ chứng minh thống nhất việc nhận chuyển nhượng và thẩm quyền ký văn bản đề nghị nhận chuyển nhượng (Biên bản, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/hoặc Hội đồng thành viên/ hoặc Hội
----	--	-------------------------	-----------	---

				<p>đồng quản trị của doanh nghiệp thống nhất chủ trương nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án; Điều lệ, quy chế hoạt động của doanh nghiệp).</p> <p>3. Trường hợp chủ đầu tư chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng dự án là doanh nghiệp nhà nước: Phải xác định thêm điều kiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.</p>	
12	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	Kinh doanh bất động sản	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký dự thi có dán ảnh màu cỡ 4x6cm chụp trong thời gian 06 tháng tính đến ngày đăng ký dự thi - Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu - Giấy chứng nhận đã hoàn thành khóa học về đào tạo bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản (nếu có) - Bằng tốt nghiệp từ Trung học phổ thông (hoặc tương đương) trở lên; - Chứng chỉ do nước ngoài cấp (đối với người nước ngoài và người Việt Nam có chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do nước ngoài cấp đang còn giá trị). - Kết quả bài thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản với phần kiến thức cơ sở đạt từ 70 điểm trở lên (thang điểm 100); phần kiến thức chuyên môn đạt từ 70 điểm trở lên (thang điểm 100). 	
13	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng; do hết hạn hoặc gần hết hạn)	Kinh doanh bất động sản	Thành phố	<ol style="list-style-type: none"> 1. Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề Môi giới bất động sản do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng Đơn xin cấp lại chứng chỉ có dán ảnh 2. Cấp lại chứng chỉ hành nghề Môi giới bất động sản do hết hạn (hoặc gần hết hạn) - Đơn đăng ký dự thi có dán ảnh màu cỡ 4x6cm chụp trong thời gian 06 tháng tính đến ngày đăng ký dự thi - Giấy chứng nhận đã hoàn thành khóa học về đào tạo bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản (nếu có) - Bằng tốt nghiệp từ Trung học phổ thông (hoặc tương đương) trở lên; - Chứng chỉ cũ (bản gốc) đối với trường hợp đã hết hạn, hoặc bản sao có chứng thực đối với trường hợp chứng chỉ chưa hết hạn - Kết quả bài thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản với phần kiến thức cơ sở đạt từ 70 điểm trở lên (thang điểm 100) 	
14	Thủ tục công nhận hạng/công nhận lại hạng nhà chung cư.	Kinh doanh bất động sản	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị công nhận hạng/công nhận lại hạng nhà chung cư theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 31/2016/TT-BXD - Bản sao có chứng thực Giấy phép xây dựng nhà chung cư (đối với nhà chung cư thuộc diện phải có Giấy phép xây dựng); - Bản sao có chứng thực quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 hoặc văn bản chấp thuận tổng mặt bằng khu vực có nhà chung cư (đối với trường hợp không phải lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500) 	

				<ul style="list-style-type: none"> - Bản sao có chứng thực văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền kèm theo bản vẽ thiết kế cơ sở nhà chung cư theo quy định của pháp luật về xây dựng; - Bản sao có chứng thực văn bản thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình nhà chung cư của cơ quan chuyên môn về xây dựng. - Bản tự kê khai, đánh giá phân hạng nhà chung cư của tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận hạng nhà chung cư theo mẫu hướng dẫn tham khảo quy định tại phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 31/2016/TT-BXD. - Quyết định công nhận hạng/công nhận lại hạng nhà chung cư
15	Thủ tục công nhận điều chỉnh hạng nhà chung cư.	Nhà ở và công sở	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị điều chỉnh hạng nhà chung cư theo mẫu quy định tại phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 31/2016/TT-BXD; - Bản tự kê khai, đánh giá phân hạng nhà chung cư của tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh hạng nhà chung cư theo mẫu quy định tại phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 31/2016/TT-BXD; - Bản sao có chứng thực quyết định công nhận hạng nhà chung cư đang còn thời hạn. - Quyết định công nhận điều chỉnh hạng nhà chung cư
16	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án không sử dụng nguồn vốn hoặc hình thức quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 6 Điều 99 của Luật PPP số 64/2020/QH1	Nhà ở và công sở	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản của Chủ đầu tư đề nghị thẩm định giá bán, giá thuê và giá thuê mua nhà ở xã hội (trường hợp chủ đầu tư là liên danh kèm theo Hợp đồng liên danh) + Phương án xác định giá bán, giá cho thuê, giá cho thuê mua nhà ở xã hội. - Các hồ sơ liên quan đến quy hoạch (Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 của cấp có thẩm quyền; Văn bản chấp thuận mặt bằng, phương án kiến trúc của Sở Quy hoạch – Kiến trúc...) - Văn bản liên quan đến chủ trương đầu tư (Chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc chấp thuận đầu tư ; quyết định phê duyệt DA của cấp có thẩm quyền...). - Văn bản liên quan đến công tác thẩm định (kết quả thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công của cơ quan có thẩm quyền kèm theo hồ sơ liên quan (bản vẽ, dự toán, quyết toán...)) - Các quyết định phê duyệt dự án, thiết kế, dự toán, quyết toán... của chủ đầu tư. - Quyết định giao đất cho chủ đầu tư của UBND Thành phố Hà Nội. - Quyết định/văn bản miễn tiền sử dụng đất, miễn tiền thuê đất của Cục Thuế Hà Nội. - Các văn bản liên quan đến nghĩa vụ tài chính về đất (nếu có). - Văn bản của UBND các quận, huyện, thị xã xác nhận về chi phí giải phóng mặt bằng, chi phí đầu tư hạ tầng (nếu có). - Giấy phép xây dựng (trừ trường hợp được miễn giấy phép theo quy định) + bản vẽ cấp phép (nếu có).

	4 trên phạm vi địa bàn				
17	Thủ tục công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)	Nhà ở và công sở	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị của nhà đầu tư (trong đó ghi rõ tên, địa chỉ nhà đầu tư, các đề xuất, dự kiến tiến độ thực hiện dự án). - Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư dự án của cơ quan có thẩm quyền; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; - Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất để thực hiện dự án; - Hợp đồng ủy quyền (trong đó quy định rõ quyền và trách nhiệm của các bên); - Giấy tờ chứng minh năng lực tài chính để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai; - Giấy tờ chứng minh có vốn ký quỹ hoặc bảo lãnh ngân hàng về nghĩa vụ ký quỹ thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư. <p><i>Trường hợp cơ sở dữ liệu về dân cư, về đăng ký đầu tư, về doanh nghiệp được kết nối vận hành và công dân đã được cấp số định danh cá nhân thì được sử dụng số định danh cá nhân thay thế cho các giấy tờ liên quan đến nhân thân nêu trên.</i></p>	
18	Thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước	Nhà ở và công sở	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước - Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng và có đủ điều kiện về nhà ở, cư trú, thu nhập. - Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê, thuê mua nhà ở xã hội (nếu có) - Tờ trình UBND Thành phố phê duyệt đối tượng thuê, thuê mua nhà ở xã hội. - Quyết định phê duyệt đối tượng thuê, thuê mua nhà ở xã hội. - Hợp đồng thuê, thuê mua nhà ở xã hội. 	
19	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	Nhà ở và công sở	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị thuê nhà ở cũ - Đơn đề nghị chuyển quyền thuê nhà ở đối với trường hợp chuyển quyền thuê nhà ở sau ngày 6/6/2013 (nếu là chuyển nhượng) - Quyết định tiếp nhận nhà ở cũ từ cơ quan tự quản chuyển giao - Quyết định xác lập sở hữu toàn dân - Bản vẽ hiện trạng - Hợp đồng thuê nhà ở cũ - Bản sao giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê nhà ở (nếu có) - Tờ trình UBND Thành phố phê duyệt đối tượng thuê nhà ở - Quyết định phê duyệt đối tượng thuê nhà ở 	

20	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	Nhà ở và công sở	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản giao Công ty TNHH MTV QL&PT nhà Hà Nội ký hợp đồng thuê nhà ở - Đơn đề nghị mua nhà ở cũ (mẫu đơn theo phụ lục 12 Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng) hoặc mẫu Đơn mua nhà theo Nghị định số 61/CP (mẫu cũ); - Hợp đồng thuê nhà ở cũ; - Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền mua nhà ở (nếu có); - Đơn, giấy tờ, bản vẽ hoạch định diện tích hoặc xác nhận mua diện tích ngoài Hợp đồng (nếu có); - Các giấy tờ khác có liên quan (nếu có như Giấy chứng tử, Giấy ủy quyền, Đơn đề nghị, Văn bản giải trình hồ sơ,...); - Trường hợp người có tên trong Hợp đồng thuê nhà ở cũ đã xuất cảnh ra nước ngoài thì phải có văn bản ủy quyền (có xác nhận của cơ quan công chứng hoặc chứng thực theo quy định) cho các thành viên khác đứng tên mua nhà ở; nếu có thành viên có tên trong hợp đồng thuê nhà ở đã chết thì phải có giấy chứng tử. - Trường hợp có thành viên thuê nhà ở khước từ quyền mua và đứng tên trong Giấy chứng nhận phải có văn bản khước từ quyền mua, không đứng tên trong Giấy chứng nhận và cam kết không có tranh chấp, khiếu kiện về việc mua bán nhà ở này; - Bảng tính giá mua bán nhà ở cũ - Hợp đồng mua bán nhà ở cũ - Hồ sơ kỹ thuật thửa đất - Văn bản gửi UBND quận, huyện, Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội chi nhánh quận, huyện. 	
21	Thủ tục giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	Nhà ở và công sở	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị mua phần diện tích nhà đất sử dụng chung trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước (mẫu đơn theo phụ lục Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 99/2015/NĐ-CP) - Trường hợp là vợ chồng thì phải có Giấy đăng ký kết hôn. Trường hợp chưa kết hôn thì phải có giấy xác nhận của UBND phường về tình trạng hộ nhân - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất - Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng toàn bộ biên số nhà, trong đó có diện tích nhà, đất mà Nhà nước đã bán trước đây nay đã mua gộp Giấy chứng nhận để quy về 1 chủ có trách nhiệm thuê Công ty có tư cách pháp nhân về đo đạc Địa chính đo vẽ Hồ sơ kỹ thuật thửa đất toàn bộ biên số nhà. - Các giấy tờ khác có liên quan như Giấy chứng tử, Giấy ủy quyền, Đơn đề nghị, Giấy phép xây dựng; Biên bản thỏa thuận bản vẽ hoạch định diện tích ... (nếu có). - Trường hợp người có tên trong Giấy chứng nhận, đã xuất cảnh ra nước ngoài thì phải có văn bản ủy quyền (có xác nhận của cơ quan công chứng hoặc chứng thực theo quy định) cho các thành viên khác trong Giấy chứng nhận việc đứng tên mua nhà ở; nếu có thành viên có tên trong Giấy chứng nhận đã chết thì phải có giấy chứng tử. 	

				<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp có tên là thành viên trong Giấy chứng nhận, nếu không muốn tiếp tục đứng tên trên Giấy chứng nhận, phải làm đơn khước từ quyền mua nhà ở cũ và đề nghị không đứng tên trong Giấy chứng nhận; - Bảng tính giá mua bán nhà ở cũ - Hợp đồng mua bán nhà ở cũ - Hồ sơ kỹ thuật thửa đất - Văn bản gửi UBND quận, huyện, Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội chi nhánh quận, huyện 	
22	Thủ tục giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	Nhà ở và công sở	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị chuyển quyền sử dụng đất đối với đất liền kề trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước (mẫu đơn theo phụ lục Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 99/2015/NĐ-CP) - Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu đang còn giá trị hoặc thẻ quân nhân của người đề nghị mua nhà ở; - Trường hợp là vợ chồng thì phải có Giấy đăng ký kết hôn. Trường hợp chưa kết hôn thì phải có giấy xác nhận của UBND phường về tình trạng hộ nhân. - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất - Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền mua nhà ở (nếu có và chưa được tính miễn giảm trước đây); - Các giấy tờ khác có liên quan như Giấy chứng tử, Giấy ủy quyền, Đơn đề nghị, Giấy phép xây dựng; Biên bản thỏa thuận bản vẽ hoạch định diện tích ... (nếu có). - Trường hợp người có tên trong Giấy chứng nhận, đã xuất cảnh ra nước ngoài thì phải có văn bản ủy quyền (có xác nhận của cơ quan công chứng hoặc chứng thực theo quy định) cho các thành viên khác trong Giấy chứng nhận việc đứng tên mua nhà ở; nếu có thành viên có tên trong Giấy chứng nhận đã chết thì phải có giấy chứng tử. - Trường hợp có tên là thành viên trong Giấy chứng nhận, nếu không muốn tiếp tục đứng tên trên Giấy chứng nhận, phải làm đơn khước từ quyền mua nhà ở cũ và đề nghị không đứng tên trong Giấy chứng nhận; - Bảng tính giá mua bán nhà ở cũ - Hợp đồng mua bán nhà ở cũ - Hồ sơ kỹ thuật thửa đất - Văn bản gửi UBND quận, huyện, Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội chi nhánh quận, huyện. 	
23	Thủ tục thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được	Nhà ở và công sở	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị xin xác nhận nhà ở đưa điều kiện đưa vào kinh doanh theo quy định của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014. - Giấy tờ về quyền sử dụng đất; - Hồ sơ dự án; - Giấy phép Xây dựng công trình đối với trường hợp phải có Giấy phép xây dựng công trình - Giấy tờ về nghiệm thu việc hoàn thành hạng mục móng công trình. 	

	bán, cho thuê mua			- Văn bản chấp thuận nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	
24	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	Nhà ở và công sở	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị thuê nhà ở công vụ (theo mẫu Phụ lục số 01) đã có xác nhận của cơ quan đang trực tiếp quản lý cán bộ, công chức về thực trạng nhà ở quy định tại Khoản 2 Điều 32 của Luật Nhà ở năm 2014. - Bản sao Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu đang còn giá trị hoặc thẻ quân nhân của người đề nghị thuê nhà ở; - Trường hợp là vợ chồng thì phải có thêm Giấy đăng ký kết hôn; - Bản sao quyết định bổ nhiệm, điều động, luân chuyển công tác có xác nhận của cơ quan ra quyết định hoặc cơ quan đang trực tiếp quản lý cán bộ, công chức. - Giấy tờ chứng minh đã trả lại nhà ở công vụ đã sử dụng trước đây (nếu có). - Tờ trình trình UBND Thành phố phê duyệt đối tượng thuê nhà ở công vụ - Quyết định phê duyệt đối tượng thuê nhà ở công vụ 	
25	Thủ tục công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	Vật liệu xây dựng	Thành phố	<p>a) Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân (bên thứ nhất), hồ sơ công bố hợp quy bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy giới thiệu cử người đại diện của tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ (đối với trường hợp nộp trực tiếp tại Bộ phận 1 cửa Sở Xây dựng). - Bản công bố hợp quy (theo Mẫu 2. CBHC/HQ quy định tại Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN và nội dung bổ sung quy định tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017). - Báo cáo kết quả tự đánh giá bao gồm các thông tin sau: <ul style="list-style-type: none"> + Tên tổ chức, cá nhân; địa chỉ; điện thoại, fax; + Tên sản phẩm, hàng hóa; + Số hiệu quy chuẩn kỹ thuật; + Kết luận sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật; + Cam kết chất lượng sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và kết quả tự đánh giá. <p>Báo cáo tự đánh giá dựa trên kết quả tự thực hiện của tổ chức, cá nhân hoặc dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức đánh giá sự phù hợp đã đăng ký.</p> <p><i>Lưu ý: Trong quá trình xem xét hồ sơ, nếu cần thiết sẽ xem xét, đối chiếu với bản gốc.</i></p> <p>b) Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tổ chức chứng nhận được chỉ định (bên thứ ba), hồ sơ công bố hợp quy bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy giới thiệu cử người đại diện của tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ (đối với trường hợp nộp trực tiếp tại Bộ phận 1 cửa Sở Xây dựng). 	

				<ul style="list-style-type: none"> - Bản công bố hợp quy (theo Mẫu 2. CBHC/HQ quy định tại Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN và nội dung bổ sung quy định tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHHCN ngày 31/3/2017). - Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật tương ứng kèm theo mẫu dấu hợp quy do tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tổ chức chứng nhận được chỉ định cấp cho tổ chức, cá nhân. (Giấy tờ có liên quan đến tính hợp lý, hợp lệ của Giấy chứng nhận: Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hoặc Quyết định chấp nhận đơn hợp lệ do Cục Sở hữu trí tuệ cấp (nếu có nhãn hiệu); Giấy tờ chứng minh về việc thực hiện sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân công bố hợp quy (Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập hoặc Giấy tờ khác theo quy định của pháp luật). <p><i>Lưu ý: Trong quá trình xem xét hồ sơ, nếu cần thiết sẽ xem xét, đối chiếu với bản gốc.</i></p> <p>c. Trường hợp đề nghị điều chỉnh Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị điều chỉnh Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy sản phẩm (<i>ghi rõ nội dung và lý do đề nghị điều chỉnh</i>). - Các tài liệu chứng minh cho những nội dung đề nghị Điều chỉnh.
26	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	Hạ tầng kỹ thuật	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị; (nêu rõ vị trí, địa điểm, chủng loại cây, kích thước và lý do cần chặt hạ, dịch chuyển cây xanh) - Sơ đồ, vị trí cây xanh đô thị cần chặt hạ, dịch chuyển - Ảnh màu chụp hiện trạng cây xanh đô thị cần chặt hạ, dịch chuyển; (thể hiện rõ hình dáng toàn bộ cây xanh và vị trí, tình trạng cây xanh thể hiện sự nguy hiểm) <p>Các hồ sơ kèm theo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu là dự án: Các Quyết định phê duyệt dự án của cấp có thẩm quyền phê duyệt; bản vẽ mặt bằng thiết kế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong đó thể hiện vị trí cây xanh nằm trong công trình xây dựng - Nếu là đầu nối đường giao thông: Văn bản chấp thuận đầu nối giao thông của cấp có thẩm quyền cho phép; bản vẽ chấp thuận Quy hoạch tổng mặt bằng và phương án kiến trúc
27	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	Giám định tư pháp xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị bổ nhiệm, cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng hoặc đơn đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp của cá nhân đã là giám định viên tư pháp nhưng bị miễn nhiệm do nghỉ hưu hoặc thôi việc để thành lập Văn phòng giám định tư pháp - Bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn được đề nghị bổ nhiệm - Sơ yếu lý lịch và Phiếu lý lịch tư pháp. Trường hợp người được đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp đang là công chức, viên chức thì không cần có Phiếu lý lịch tư pháp - Giấy xác nhận về thời gian thực tế hoạt động chuyên môn của cơ quan, tổ chức nơi người được đề nghị bổ nhiệm làm việc - Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hoặc bản kê khai điều kiện năng lực phù hợp với tiêu chuẩn giám định viên tư pháp xây dựng quy định (nếu có).

28	Miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	Giám định tư pháp xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị miễn nhiệm giám định viên tư pháp của cơ quan, tổ chức quản lý giám định viên tư pháp hoặc đơn xin miễn nhiệm của giám định viên tư pháp - Văn bản, giấy tờ chứng minh giám định viên tư pháp thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật Giám định tư pháp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Luật số 56/2020/QH14
29	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	Quản lý chất lượng công trình	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng quy định tại Phụ lục VIa ban hành kèm theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ; - Danh mục hồ sơ hoàn thành công trình quy định tại Phụ lục VIb ban hành kèm theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.
30	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh.	Quản lý chất lượng công trình	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thực hiện công việc tổ chức kiểm tra, kiểm định để đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình và đề xuất phương án gia cố, cải tạo, sửa chữa hư hỏng công trình (nếu có), xác định thời gian được tiếp tục sử dụng công trình sau khi sửa chữa, gia cố; tổ chức gia cố, cải tạo, sửa chữa hư hỏng công trình (nếu có) để đảm bảo công năng và an toàn sử dụng.
31	Cho ý kiến về việc các công trình hết thời hạn sử dụng nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	Quản lý chất lượng công trình	Thành phố	Báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình
32	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều	Thí nghiệm	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng theo mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 35/2023/NĐ-CP

	kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động)	chuyên ngành xây dựng		<ul style="list-style-type: none"> - Danh sách cán bộ quản lý trực tiếp (trưởng/phó phòng thí nghiệm), thí nghiệm viên kèm theo bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận được đào tạo liên quan. - Các tài liệu chứng minh năng lực hoạt động thí nghiệm đáp ứng các yêu cầu chung của tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2007 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2005 và đáp ứng các yêu cầu cụ thể phù hợp với các chỉ tiêu thí nghiệm đăng ký. 	
33	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm	Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	Thành phố	Đơn đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 35/2023/NĐ-CP	

	chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)				
34	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt	Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng theo Mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 35/2023/NĐ-CP. - Các hồ sơ liên quan đến nội dung thay đổi 	

	động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp)				
35	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm	Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng theo mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 35/2023/NĐ-CP - Danh sách cán bộ quản lý trực tiếp (trưởng/phó phòng thí nghiệm), thí nghiệm viên kèm theo bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận được đào tạo liên quan. - Các tài liệu chứng minh năng lực hoạt động thí nghiệm đáp ứng các yêu cầu chung của tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2007 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2005 và đáp ứng các yêu cầu cụ thể phù hợp với các chỉ tiêu. 	

	chuyên ngành xây dựng)			
36	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, III	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lần đầu/gia hạn/điều chỉnh hạng/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; - 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm và tệp tin ảnh có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng; - Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc mã số chứng chỉ hành nghề đối với chứng chỉ hành nghề đã được cơ quan có thẩm quyền cấp; Văn bằng do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với loại, hạng chứng chỉ đề nghị cấp; trường hợp trên văn bằng không ghi chuyên ngành đào tạo thì phải nộp kèm bảng điểm để làm cơ sở kiểm tra, đánh giá; - Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định và phải có bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam. - Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc mã số chứng chỉ hành nghề đối với chứng chỉ hành nghề đã được cơ quan có thẩm quyền cấp; Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc tiêu biểu mà cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai. Người ký xác nhận phải chịu trách nhiệm về sự trung thực của nội dung xác nhận. Trường hợp cá nhân hành nghề độc lập thì phải có hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc thực hiện tiêu biểu đã kê khai; - Giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với trường hợp là cá nhân người nước ngoài; - Bản sao kết quả sát hạch đạt yêu cầu trong trường hợp đã sát hạch trước ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.
37	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lần đầu/gia hạn/điều chỉnh hạng/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; - 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm và tệp tin ảnh có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng; - Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc mã số chứng chỉ hành nghề đối với chứng chỉ hành nghề đã được cơ quan có thẩm quyền cấp; Văn bằng do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với loại, hạng chứng chỉ đề nghị cấp; trường hợp trên văn bằng không ghi chuyên ngành đào tạo thì phải nộp kèm bảng điểm để làm cơ sở kiểm tra, đánh giá;

				<ul style="list-style-type: none"> - Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định và phải có bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam. - Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc mã số chứng chỉ hành nghề đối với chứng chỉ hành nghề đã được cơ quan có thẩm quyền cấp: Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc tiêu biểu mà cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai. Người ký xác nhận phải chịu trách nhiệm về sự trung thực của nội dung xác nhận. Trường hợp cá nhân hành nghề độc lập thì phải có hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc thực hiện tiêu biểu đã kê khai; - Giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với trường hợp là cá nhân người nước ngoài; - Bản sao kết quả sát hạch đạt yêu cầu trong trường hợp đã sát hạch trước ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. 	
38	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng).	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; - 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm và tệp tin ảnh có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng; - Bản gốc chứng chỉ hành nghề còn thời hạn nhưng bị hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin. Trường hợp bị mất chứng chỉ hành nghề thì phải có cam kết của người đề nghị cấp lại; <p>Trong trường hợp cấp lại chứng chỉ nhưng lĩnh vực cấp có thay đổi nội dung theo quy định tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ thì bổ sung thêm các tài liệu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Văn bằng do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với loại, hạng chứng chỉ đề nghị cấp; trường hợp trên văn bằng không ghi chuyên ngành đào tạo thì phải nộp kèm bảng điểm để làm cơ sở kiểm tra, đánh giá; <p>Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định và phải có bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc tiêu biểu mà cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai. Người ký xác nhận phải chịu trách nhiệm về sự trung thực của nội dung xác nhận. Trường hợp cá nhân hành nghề độc lập thì phải có hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc thực hiện tiêu biểu đã kê khai; - Giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với trường hợp là cá nhân người nước ngoài. 	

39	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; - 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm và tệp tin ảnh có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng; - Bản gốc chứng chỉ hành nghề còn thời hạn nhưng bị hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin. Trường hợp bị mất chứng chỉ hành nghề thì phải có cam kết của người đề nghị cấp lại; <p>Trong trường hợp cấp lại chứng chỉ nhưng lĩnh vực cấp có thay đổi nội dung theo quy định tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ thì bổ sung thêm các tài liệu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Văn bằng do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với loại, hạng chứng chỉ đề nghị cấp; trường hợp trên văn bằng không ghi chuyên ngành đào tạo thì phải nộp kèm bảng điểm để làm cơ sở kiểm tra, đánh giá; Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định và phải có bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam. + Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc tiêu biểu mà cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai. Người ký xác nhận phải chịu trách nhiệm về sự trung thực của nội dung xác nhận. Trường hợp cá nhân hành nghề độc lập thì phải có hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc thực hiện tiêu biểu đã kê khai; - Giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với trường hợp là cá nhân người nước ngoài. 	
40	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; - 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm và tệp tin ảnh có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng; - Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc mã số chứng chỉ hành nghề đối với chứng chỉ hành nghề đã được cơ quan có thẩm quyền cấp; Văn bằng do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với loại, hạng chứng chỉ đề nghị cấp; trường hợp trên văn bằng không ghi chuyên ngành đào tạo thì phải nộp kèm bảng điểm để làm cơ sở kiểm tra, đánh giá; - Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định và phải có bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam; - Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính chứng chỉ hành nghề đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trong trường hợp đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề; - Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu; Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân 	

				<p>hoặc văn bản xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc tiêu biểu mà cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai. Người ký xác nhận phải chịu trách nhiệm về sự trung thực của nội dung xác nhận. Trường hợp cá nhân hành nghề độc lập thì phải có hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc thực hiện tiêu biểu đã kê khai;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với trường hợp là cá nhân người nước ngoài; - Bản sao kết quả sát hạch đạt yêu cầu trong trường hợp đã sát hạch trước ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. 	
41	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III của cá nhân người nước ngoài	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; - 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm và tệp tin ảnh có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng; - Bản sao văn bằng được đào tạo, chứng chỉ hành nghề do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp đã được hợp pháp hóa lãnh sự, dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam. - Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp theo quy định. - Bản sao kết quả sát hạch đạt yêu cầu trong trường hợp đã sát hạch trước ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. 	
42	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp gia hạn nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; - 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm và tệp tin ảnh có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng; - Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu: Văn bằng do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với loại, hạng chứng chỉ đề nghị cấp; trường hợp trên văn bằng không ghi chuyên ngành đào tạo thì phải nộp kèm bảng điểm để làm cơ sở kiểm tra, đánh giá; - Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định và phải có bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam; - Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính chứng chỉ hành nghề đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trong trường hợp gia hạn chứng chỉ hành nghề; - Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu: Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc tiêu biểu mà cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai. Người ký xác nhận phải chịu trách nhiệm về sự trung thực 	

				<p>của nội dung xác nhận. Trường hợp cá nhân hành nghề độc lập thì phải có hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc thực hiện tiêu biểu đã kê khai;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với trường hợp là cá nhân người nước ngoài; - Bản sao kết quả sát hạch đạt yêu cầu trong trường hợp đã sát hạch trước ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. 	
43	Cấp chứng chỉ năng lực lần đầu hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp/điều chỉnh/bổ sung chứng chỉ năng lực - Quyết định thành lập tổ chức trong trường hợp có quyết định thành lập; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của tổ chức hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc liên kết thực hiện công việc thí nghiệm phục vụ khảo sát xây dựng với phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng được công nhận (đối với tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực khảo sát địa chất công trình); - Chứng chỉ hành nghề kèm theo bản kê khai và tự xác định hạng chứng chỉ theo Mẫu số 05 Phụ lục IV Nghị định 15/2021/NĐ-CP hoặc kê khai mã số chứng chỉ hành nghề trong trường hợp đã được cấp chứng chỉ hành nghề được cấp theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014 của các chức danh yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề; các văn bằng được đào tạo của cá nhân tham gia thực hiện công việc; - Hợp đồng và Biên bản nghiệm thu công việc đã thực hiện theo nội dung kê khai (đối với tổ chức khảo sát xây dựng, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng, tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng, tư vấn giám sát thi công xây dựng hạng II); - Hợp đồng; Biên bản nghiệm thu hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng hoặc bộ phận công trình (trong trường hợp thi công công tác xây dựng chuyên biệt) đã thực hiện theo nội dung kê khai (đối với tổ chức thi công xây dựng hạng II); 	
44	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng).	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (do mất, hư hỏng); - Bản gốc chứng chỉ năng lực đã được cấp (trường hợp hư hỏng): <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp bị mất chứng chỉ năng lực thì phải có cam kết của tổ chức đề nghị cấp lại. + Trường hợp tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến thì nộp lại bản gốc khi đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính. 	
45	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị - Bản gốc chứng chỉ năng lực đã được cấp 	

	của cơ quan cấp)				
46	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	Hoạt động xây dựng	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp/điều chỉnh/bổ sung chứng chỉ năng lực - Quyết định thành lập tổ chức trong trường hợp có quyết định thành lập; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của tổ chức hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc liên kết thực hiện công việc thí nghiệm phục vụ khảo sát xây dựng với phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng được công nhận (đối với tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực khảo sát địa chất công trình); - Chứng chỉ hành nghề kèm theo bản kê khai và tự xác định hạng chứng chỉ theo Mẫu số 05 Phụ lục IV Nghị định 15/2021/NĐ-CP hoặc kê khai mã số chứng chỉ hành nghề trong trường hợp đã được cấp chứng chỉ hành nghề được cấp theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014 của các chức danh yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề; các văn bằng được đào tạo của cá nhân tham gia thực hiện công việc; - Chứng chỉ năng lực đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trong trường hợp đề nghị điều chỉnh hạng, điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực; - Hợp đồng và Biên bản nghiệm thu công việc đã thực hiện theo nội dung kê khai (đối với tổ chức khảo sát xây dựng, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng, tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng, tư vấn giám sát thi công xây dựng hạng II); - Hợp đồng; Biên bản nghiệm thu hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng hoặc bộ phận công trình (trong trường hợp thi công công tác xây dựng chuyên biệt) đã thực hiện theo nội dung kê khai (đối với tổ chức thi công xây dựng hạng II); 	
47	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	Hoạt động xây dựng	Thành phố	Đơn đề nghị cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng; Chứng chỉ năng lực đã được cơ quan có thẩm quyền cấp bản gốc (trong trường hợp chứng chỉ năng lực ghi sai thông tin). Trường hợp bị mất chứng chỉ năng lực thì phải có cam kết của tổ chức đề nghị cấp lại.	
48	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước	Nhà ở và công sở	Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị thuê nhà ở sinh viên. - CMND/CCCD. - Thẻ sinh viên/Giấy báo nhập học. - Giấy tờ chứng minh là đối tượng ưu tiên (nếu có). - Thông báo hoàn thiện hồ sơ/đủ điều kiện thuê (nếu có). - Hợp đồng thuê nhà. 	
49	Cấp giấy phép xây dựng mới	Hoạt động	Huyện	1. Đối với công trình nhà ở riêng lẻ	

	<p>đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.</p>	<p>xây dựng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; (riêng đối với mẫu đơn đề nghị cấp GPXD có thời hạn thì tiêu đề của đơn được đổi thành “Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn”) - Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. -02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng kèm theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy kèm theo bản vẽ thẩm duyệt trong trường hợp pháp luật về phòng cháy và chữa cháy có yêu cầu; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu, gồm: <ul style="list-style-type: none"> a) Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình; b) Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình; c) Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện; d) Đối với công trình xây dựng có công trình liền kề phải có bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liền kề. <p>2. Đối với công trình không theo tuyên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; (riêng đối với mẫu đơn đề nghị cấp GPXD có thời hạn thì tiêu đề của đơn được đổi thành “Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn”) - Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. - Quyết định phê duyệt dự án; - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; - Văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng; <p>02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án; + Mặt bằng định vị công trình trên lô đất; + Bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; + Các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; 	
--	---	-----------------	---	--

			<p>+ Bản vẽ mặt bằng đầu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.</p> <p>3. Đối với công trình theo tuyến.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; (riêng đối với mẫu đơn đề nghị cấp GPXD có thời hạn thì tiêu đề của đơn được đổi thành “Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn”) - Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về vị trí và phương án tuyến hoặc Quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai; - Quyết định phê duyệt dự án; - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; - Văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng; <p>02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sơ đồ vị trí tuyến công trình; + Bản vẽ mặt bằng tổng thể hoặc bản vẽ bình đồ công trình; + Bản vẽ các mặt cắt dọc và mặt cắt ngang chủ yếu của tuyến công trình; + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; + Các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; + Bản vẽ mặt bằng đầu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. <p>4. Đối với công trình tín ngưỡng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; (riêng đối với mẫu đơn đề nghị cấp GPXD có thời hạn thì tiêu đề của đơn được đổi thành “Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn”) - Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. - Văn bản của cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng thuộc UBND cấp tỉnh; Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng đối với công trình tín ngưỡng ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng. 	
--	--	--	--	--

			<p>Công trình tín ngưỡng thuộc dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, phải bổ sung văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa theo quy định pháp luật về di sản văn hóa.</p> <p>-02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng kèm theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy kèm theo bản vẽ thẩm duyệt trong trường hợp pháp luật về phòng cháy và chữa cháy có yêu cầu; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu, gồm:</p> <p>a) Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình;</p> <p>b) Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình;</p> <p>c) Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện;</p> <p>d) Đối với công trình xây dựng có công trình liền kề phải có bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liền kề.</p> <p>5. Đối với công trình tôn giáo</p> <p>- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; (riêng đối với mẫu đơn đề nghị cấp GPXD có thời hạn thì tiêu đề của đơn được đổi thành “Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn”)</p> <p>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</p> <p>- Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan chuyên môn về tôn giáo thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Công trình tôn giáo thuộc dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, phải bổ sung văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa theo quy định pháp luật về di sản văn hóa.</p> <p>- Quyết định phê duyệt dự án;</p> <p>- Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có);</p> <p>- Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>- Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy;</p> <p>- Văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng;</p> <p>02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm:</p> <p>+ Bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án;</p> <p>+ Mặt bằng định vị công trình trên lô đất;</p>	
--	--	--	---	--

			<p>+ Bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; + Các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; + Bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.</p> <p>6. Đối với hồ sơ cấp giấy phép xây dựng công trình theo giai đoạn không theo tuyến</p> <p>- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; (riêng đối với mẫu đơn đề nghị cấp GPXD có thời hạn thì tiêu đề của đơn được đổi thành “Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn”)</p> <p>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. - Quyết định phê duyệt dự án; - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; - Văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng;</p> <p>02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm:</p> <p>+ Bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án; + Mặt bằng định vị công trình trên lô đất; + Bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; + Các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; + Bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.</p> <p>7. Đối với hồ sơ cấp giấy phép xây dựng công trình theo giai đoạn theo tuyến</p> <p>- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; (riêng đối với mẫu đơn đề nghị cấp GPXD có thời hạn thì tiêu đề của đơn được đổi thành “Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn”)</p> <p>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về vị trí và phương án tuyến; quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền phần đất thực hiện theo giai đoạn hoặc cả dự án theo quy định của pháp luật về đất đai</p>	
--	--	--	---	--

			<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định phê duyệt dự án; - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; - Văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng; <p>02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sơ đồ vị trí tuyến công trình; + Bản vẽ mặt bằng tổng thể hoặc bản vẽ bình đồ công trình; + Bản vẽ các mặt cắt dọc và mặt cắt ngang chủ yếu của tuyến công trình; + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; + Các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; + Bản vẽ mặt bằng đầu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. <p>8. Đối với hồ sơ cấp giấy phép xây dựng cho dự án, nhóm công trình thuộc dự án</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; (riêng đối với mẫu đơn đề nghị cấp GPXD có thời hạn thì tiêu đề của đơn được đổi thành “Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn”) - Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai của nhóm công trình hoặc toàn bộ dự án. - Quyết định phê duyệt dự án; - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; - Văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng; 	
--	--	--	--	--

			<p>02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng của từng công trình trong nhóm Công trình hoặc toàn bộ dự án đã được phê duyệt, gồm:</p> <p>a) Đối với công trình không theo tuyến: Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm; + Bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án; + Mặt bằng định vị công trình trên lô đất; + Bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; + Các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; + Bản vẽ mặt bằng đầu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án đối với công trình không theo tuyến;</p> <p>b) Đối với công trình theo tuyến: Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm: + Sơ đồ vị trí tuyến công trình; + Bản vẽ mặt bằng tổng thể hoặc bản vẽ bình đồ công trình; + Bản vẽ các mặt cắt dọc và mặt cắt ngang chủ yếu của tuyến công trình; + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; + Các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đầu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án đối với công trình theo tuyến.</p> <p>9. Đối với hồ sơ cấp giấy phép xây dựng cho công trình quảng cáo Thực hiện theo quy định của pháp luật về quảng cáo.</p> <p>10. Đối với hồ sơ cấp giấy phép xây dựng cho công trình công trình của các cơ quan ngoại giao và tổ chức quốc tế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; (riêng đối với mẫu đơn đề nghị cấp GPXD có thời hạn thì tiêu đề của đơn được đổi thành “Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn”) - Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai của nhóm công trình hoặc toàn bộ dự án. - Quyết định phê duyệt dự án; - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); 	
--	--	--	---	--

				<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; - Văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng; <p>02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án; + Mặt bằng định vị công trình trên lô đất; + Bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; + Các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; + Bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. 	
50	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo	Hoạt động xây dựng	Huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; (riêng đối với mẫu đơn đề nghị cấp GPXD có thời hạn thì tiêu đề của đơn được đổi thành “<i>Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn</i>”) - Một trong những giấy tờ chứng minh về quyền sở hữu, quản lý, sử dụng công trình, theo quy định của pháp luật. - Bản vẽ hiện trạng của các bộ phận công trình dự kiến sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (kích thước tối thiểu 10 x 15 cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo. - Hồ sơ thiết kế sửa chữa, cải tạo tương ứng với mỗi loại công trình theo quy định tại Điều 43 hoặc Điều 46 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng. - Đối với các công trình di tích lịch sử - văn hóa và danh lam, thắng cảnh đã được xếp hạng thì phải có văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa. 	

	giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.				
51	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	Hoạt động xây dựng	Huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP. - Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất nơi công trình sẽ di dời đến và giấy tờ hợp pháp về sở hữu công trình theo quy định của pháp luật. - Bản vẽ hoàn công công trình (nếu có) hoặc bản vẽ thiết kế mô tả thực trạng công trình được di dời, gồm mặt bằng, mặt cắt móng và bản vẽ kết cấu chịu lực chính; bản vẽ tổng mặt bằng địa điểm công trình sẽ được di dời tới; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng tại địa điểm công trình sẽ di dời đến. - Báo cáo kết quả khảo sát đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện. <p>Phương án di dời do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Phần thuyết minh về hiện trạng công trình và khu vực công trình sẽ được di dời đến; giải pháp di dời, phương án bố trí sử dụng phương tiện, thiết bị, nhân lực; giải pháp bảo đảm an toàn cho công trình, người, máy móc, thiết bị và công trình lân cận; bảo đảm vệ sinh môi trường; tiến độ di dời; tổ chức, cá nhân thực hiện di dời công trình; b) Phần bản vẽ biện pháp thi công di dời công trình 	
52	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình	Hoạt động xây dựng	Huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP. - Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất nơi công trình sẽ di dời đến và giấy tờ hợp pháp về sở hữu công trình theo quy định của pháp luật. 	

	<p>Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.</p>			<p>- Bản vẽ hoàn công công trình (nếu có) hoặc bản vẽ thiết kế mô tả thực trạng công trình được di dời, gồm mặt bằng, mặt cắt móng và bản vẽ kết cấu chịu lực chính; bản vẽ tổng mặt bằng địa điểm công trình sẽ được di dời tới; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng tại địa điểm công trình sẽ di dời đến.</p> <p>- Báo cáo kết quả khảo sát đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện.</p> <p>-Phương án di dời do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện gồm:</p> <p>a) Phần thuyết minh về hiện trạng công trình và khu vực công trình sẽ được di dời đến; giải pháp di dời, phương án bố trí sử dụng phương tiện, thiết bị, nhân lực; giải pháp bảo đảm an toàn cho công trình, người, máy móc, thiết bị và công trình lân cận; bảo đảm vệ sinh môi trường; tiến độ di dời; tổ chức, cá nhân thực hiện di dời công trình;</p> <p>b) Phân bản vẽ biện pháp thi công di dời công trình</p>	
53	<p>Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho</p>	Hoạt động xây dựng	Huyện	<p>- Đơn đề nghị điều chỉnh, gia hạn, cấp lại Giấy phép xây dựng theo mẫu số 02 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.</p> <p>- Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp</p> <p>- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt bộ phận, hạng mục công trình đề nghị điều chỉnh tỷ lệ 1/50-1/200;</p> <p>Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản phê duyệt điều chỉnh thiết kế của người có thẩm quyền theo quy định kèm theo Bản kê khai điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thiết kế đối với trường hợp thiết kế không do cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định hoặc Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế điều chỉnh của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng. (trừ nhà ở riêng lẻ)</p>	

	công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.				
54	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	Hoạt động xây dựng	Huyện	- Đơn đề nghị gia hạn theo mẫu - Bản chính Giấy phép xây dựng đã được cấp	
55	Cấp lại giấy phép xây	Hoạt động	Huyện	- Đơn đề nghị cấp lại giấy phép xây dựng - Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp đối với trường hợp bị rách, nát.	

	<p>dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.</p>	<p>xây dựng</p>		<p>- Bản cam kết tự chịu trách nhiệm về việc thất lạc giấy phép xây dựng của chủ đầu tư đối với trường hợp bị thất lạc giấy phép xây dựng.</p>	
56	<p>Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng</p>	<p>Hoạt động xây dựng</p>	<p>Huyện</p>	<p>1. Văn bản pháp lý</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi theo Mẫu số 01 Phụ lục I của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (Đối với dự án điều chỉnh nêu rõ nội dung điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh, lý do điều chỉnh); Báo cáo giám sát đánh giá đầu tư; Báo cáo thẩm định nội bộ (nếu điều chỉnh); - Văn bản về chủ trương đầu tư xây dựng công trình theo quy định pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư và quy định khác có liên quan; - Quyết định phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư; - Văn bản/quyết định phê duyệt và bản vẽ kèm theo (nếu có) của một trong các loại quy hoạch sau đây: Quy hoạch chi tiết xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch; phương án tuyến, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận đối với công trình xây dựng theo tuyến; quy hoạch phân khu xây dựng đối với trường hợp không có yêu cầu lập quy hoạch chi tiết xây dựng; 	

				<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản pháp lý trước khi điều chỉnh (đối với dự án điều chỉnh); - Văn bản ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy của thiết kế cơ sở theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy (không yêu cầu bắt buộc). Trường hợp thực hiện theo nguyên tắc đồng thời, phải có kết quả gửi Sở Xây dựng trước thời hạn thông báo kết quả. Trường hợp chủ đầu tư yêu cầu thực hiện liên thông, phải nộp bổ sung 01 bộ hồ sơ theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy; - Văn bản kết quả thực hiện thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (không yêu cầu bắt buộc). Trường hợp thực hiện theo nguyên tắc đồng thời, phải có kết quả gửi Sở Xây dựng trước thời hạn thông báo kết quả; - Các văn bản thỏa thuận, xác nhận về đầu nối hạ tầng kỹ thuật của dự án; - Văn bản chấp thuận độ cao công trình theo quy định của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam (trường hợp dự án không thuộc khu vực hoặc đối tượng có yêu cầu lấy ý kiến thống nhất về bề mặt quản lý độ cao công trình tại giai đoạn quy hoạch xây dựng) (nếu có); <p>Các văn bản khác liên quan (nếu có);</p> <p>2. Tài liệu hồ sơ gửi kèm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ khảo sát xây dựng được phê duyệt; - Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh (nếu điều chỉnh); - Thiết kế cơ sở hoặc thiết kế khác theo thông lệ quốc tế phục vụ lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (gồm bản vẽ và thuyết minh); - Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng cho dự án; - Danh sách các nhà thầu kèm theo mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, nhà thầu thẩm tra (nếu có); Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; Chủ trì các bộ môn thiết kế, lập tổng mức đầu tư; Chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra (nếu có); kiểm định xây dựng công trình (nếu có) - Giấy phép hoạt động xây dựng của nhà thầu nước ngoài (nếu có) - Tổng mức đầu tư; Tổng mức đầu tư điều chỉnh (nếu điều chỉnh); - Các thông tin, số liệu về giá, định mức có liên quan để xác định tổng mức đầu tư; - Báo giá, kết quả thẩm định giá (nếu có); 	
57	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế	Hoạt động xây dựng	Huyện	<p>1. Văn bản pháp lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thẩm định Thiết kế dự toán xây dựng triển khai sau Thiết kế cơ sở theo Mẫu số 04 Phụ lục I của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; Báo cáo giám sát đánh giá đầu tư; - Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình kèm theo Báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt; Quyết định phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư 	

	xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở			<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng, của cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư và hồ sơ bản vẽ Thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); - Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế, dự toán xây dựng của nhà thầu tư vấn thẩm tra được chủ đầu tư xác nhận (nếu có yêu cầu); - Văn bản thẩm duyệt Thiết kế phòng cháy chữa cháy theo quy pháp luật về PCCC (không yêu cầu bắt buộc). Trường hợp thực hiện theo nguyên tắc đồng thời, phải có kết quả gửi Sở Xây dựng trước thời hạn thông báo kết quả. - Kết quả thực hiện thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (nếu có yêu cầu); - Đối với điều chỉnh thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở, Chủ đầu tư nộp báo cáo tình hình thực tế thi công xây dựng công trình (trường hợp công trình đã thi công xây dựng); - Các văn bản pháp lý khác liên quan như: thỏa thuận đấu nối, cấp nguồn, di chuyển các công trình trong phạm vi dự án... <p>2. Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư, dự toán</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ khảo sát xây dựng được chủ đầu tư phê duyệt; - Hồ sơ Thiết kế xây dựng của bước Thiết kế xây dựng trình thẩm định - Tổng mức đầu tư, Tổng mức đầu tư điều chỉnh của dự án đối với các công trình sử dụng vốn đầu tư công , vốn nhà nước ngoài đầu tư công; - Báo cáo nghiên cứu khả thi kèm theo hồ sơ thiết kế được duyệt - Dự toán xây dựng, Dự toán xây dựng (điều chỉnh) - Báo giá, kết quả thẩm định giá (nếu có); - Các thông tin, số liệu về giá, định mức có liên quan để xác định dự toán xây dựng, báo giá, kết quả thẩm định giá (nếu có) đối với các công trình sử dụng vốn đầu tư công , vốn nhà nước ngoài đầu tư công; - Danh sách các nhà thầu kèm theo mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở, nhà thầu thẩm tra (nếu có); - Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; Chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế. Chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra; kiểm định xây dựng công trình (nếu có) - Giấy phép hoạt động xây dựng của nhà thầu nước ngoài (nếu có) 	
58	Thủ tục giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng	Nhà ở công sở	Huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước(mẫu đơn theo phụ lục Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 99/2015/NĐ-CP) -Bản sao thẻ Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn giá trị hoặc thẻ quân nhân của người có đơn đề nghị thuê nhà ở; trường hợp là vợ chồng phải có thêm bản sao có 	

	trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.			<p>chứng thực giấy đăng ký kết hôn. Trường hợp chưa kết hôn thì phải có giấy xác nhận của UBND phường về tình trạng hôn nhân.</p> <p>Trường hợp đã được cấp số định danh cá nhân và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu về đăng ký đầu tư, đăng ký doanh nghiệp được kết nối, vận hành thì được sử dụng số định danh cá nhân thay thế cho các giấy tờ liên quan đến nhân thân khi thực hiện thủ tục này</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các giấy tờ khác có liên quan đến nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước như Giấy tờ về đất, Hồ sơ kỹ thuật thửa đất do Công ty có tư cách pháp nhân về đo đạc địa chính đo vẽ, Giấy phép xây dựng. - Các giấy tờ khác: Giấy chứng từ, Giấy ủy quyền, Biên bản thỏa thuận bản vẽ hoạch định diện tích (nếu có); 	
59	Hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước cách mạng tháng 8/1945 cải thiện nhà ở (hỗ trợ 25 triệu đồng)	Nhà ở công sở	Huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị hỗ trợ cải thiện nhà ở (có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan đang công tác hoặc làm thủ tục nghỉ chế độ hoặc địa phương quản lý) (Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 5946/HDLN:TNMT-LĐT BXH ngày 30/11/2007 của Liên Sở) - Giấy cam kết <p>(Đối với trường hợp cơ quan công tác trước đây đó giải thể hoặc cơ quan mới sáp nhập không lưu trữ hồ sơ hoặc trường hợp người già yếu ở xa không về cơ quan cũ lấy xác nhận....) (Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 5946/HDLN:TNMT-LĐT BXH ngày 30/11/2007 của Liên Sở)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy xác nhận (do Sở Lao động Thương binh và Xã hội Hà Nội cấp) <p>Trường hợp cán bộ Tiền khởi nghĩa đó được Sở Lao động Thương binh và Xã hội cấp Giấy xác nhận hoạt động cách mạng Tiền khởi nghĩa đó sử dụng để được miễn giảm tiền sử dụng đất khi mua nhà theo Nghị định số 61/CP, Quyết định số 118/TTg và Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg thì không được thực hiện theo quy định này.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy tờ về nhà ở, đất ở đang sử dụng: ở nhà tư nhân (chưa được ở nhà Nhà nước) hoặc được thuê nhưng đã trả lại cho Nhà nước (đối với đối tượng đó được ở thuê nhà thuộc sở hữu Nhà nước nhưng đã trả lại cho Nhà nước) hoặc Giấy tờ chứng minh chưa được miễn giảm tiền sử dụng đất ở (đối với đối tượng đó được Nhà nước giao đất để làm nhà ở). 	
60	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	Hạ tầng kỹ thuật	Huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị; (nêu rõ vị trí, địa điểm, chủng loại cây, kích thước và lý do cần chặt hạ, dịch chuyển cây xanh) - Sơ đồ, vị trí cây xanh đô thị cần chặt hạ, dịch chuyển - Ảnh màu chụp hiện trạng cây xanh đô thị cần chặt hạ, dịch chuyển; (thể hiện rõ hình dáng toàn bộ cây xanh và vị trí, tình trạng cây xanh thể hiện sự nguy hiểm) <p>Các hồ sơ kèm theo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu là dự án: Các Quyết định phê duyệt dự án của cấp có thẩm quyền phê duyệt; bản vẽ mặt bằng thiết kế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong đó thể hiện vị trí cây xanh nằm trong công trình xây dựng. 	

				<ul style="list-style-type: none">- Nếu công trình xây dựng nhà ở của hộ gia đình, cá nhân: Bản vẽ mặt bằng thiết kế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong đó thể hiện vị trí cây xanh nằm trong công trình xây dựng; Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ.- Nếu là đầu nối đường giao thông: Văn bản chấp thuận đầu nối giao thông của cấp có thẩm quyền cho phép; bản vẽ chấp thuận Quy hoạch tổng mặt bằng và phương án kiến trúc	
--	--	--	--	---	--